

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/03/2025 về việc “Ly hôn và nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Tuấn L – sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: số nhà A, đường H, khối A, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N - Sinh năm 1993; số nhà A, đường H, khối A, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Tuấn L – sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: số nhà A, đường H, khối A, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N - Sinh năm 1993; số nhà A, đường H, khối A, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Hoàng Tuấn L và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận giao con chung Hoàng Diệp C, sinh ngày 07/10/2019 cho anh Hoàng Tuấn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị Ngân T thuận cấp dưỡng nuôi con cho anh L mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4/2025 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Chị N có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc, gặp gỡ con chung, không ai được ngăn cấm.

Kể từ ngày anh L làm đơn yêu cầu thi hành án nếu chị N không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản: anh Hoàng Tuấn L và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Hoàng Tuấn L thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh theo biên lai nộp tiền số 0005239 ngày 27/02/2025.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND Phường Bến Thủy;
- (Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoài